

KẾ HOẠCH PHÂN BỐ CÁC MÔN HỌC, MÔ-ĐUN CHO TỪNG HỌC KỲ

Trình độ: Cao đẳng liên thông
 Tên ngành: CNKT Điện, Điện Tử

Mã ngành: 6510303

HỌC KỲ 1 (16 Tín chỉ)
Tiếng Anh MH3207260, 2(1,1)
Pháp luật MH3208104, 1(1,0)
TH Trang bị điện MH3222602, 2(0,2)
Điện tử số MH3022613, 2(1,1)
ĐKLT PLC nâng cao MH3022671, 2(1,1)
Cung cấp điện MH3022656, 3(2,1)
TH Máy điện MH3222601, 2(0,2)
Đồ án 1 MH3022660, 2(1,1)

HỌC KỲ 2 (16 Tín chỉ)
GD Thể chất MH3209106, 1(0,1)
GD Chính trị MH3208021, 3(3,0)
GDQP và AN MH3209022, 1(0,1)
Vi điều khiển MH3022659, 2(1,1)
TH Năng lượng điện tạo MH3022668, 2(1,2)
TH Cung cấp điện MH3222603, 2(0,2)
TH biến tần MH3222604, 2(1,2)
Đồ án 2 MH3022661, 2(1,1)
Tin học MH3201260, 1(1,1)

HỌC KỲ 3 (8 Tín chỉ)

Thực tập tốt nghiệp MH3222605, 4(0,4)
--

Tự chọn (4 TC)
Khoá luận MH3022674, 4(2,2)
Quản lý dự án MH3022632, 2(1,1)
CD tốt nghiệp MH3022675, 2(1,1)

KT. HIỆU TRƯỞNG
 PHO HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG
 QUẢN LÝ ĐÀO TẠO & NCKH

TRƯỞNG KHOA



(Signature)

(Signature)

Phạm Văn Thành Cần

CO. CH. Hiền

Phạm Thanh Hải